

Số: 1113/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 01 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 24/10/2022.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 1063/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự

**Chị Nguyễn Thị H, Sinh năm: 197x.**

Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Số x Đ, phường T, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

**Anh Phan Văn H, Sinh năm: 1960.**

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Xã N, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

-[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Phan Văn H xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được UBND quận C, thành phố Hà Nội chứng nhận kết hôn ngày 24/10/2017. Hôn nhân của chị H, anh H là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống vợ chồng đến đầu năm 2022 đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống làm cho cuộc sống hôn nhân không hòa hợp, không sống cùng nhau được nữa. Chị H, anh H đã sống ly thân từ đầu năm 2022 cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau.

Nay nguyện vọng của chị H, anh H yêu cầu tòa án nhân dân quận Đống Đa là

nơi có trụ sở cơ quan làm việc của chị H giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của chị H, anh H là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

-[2]. *Về con chung*: Chị H, anh H không có con chung.

-[3]. *Về tài sản chung*(gồm động sản và bất động sản): Chị H, anh H không có tài sản chung, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- [4]. *Về nợ*: Chị H, anh H không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [5]. *Về lệ phí*: Chị H, anh H thỏa thuận chị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**1.1.Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Phan Văn H.

**1.2.Về con chung:** Xác nhận chị Nguyễn Thị H và anh Phan Văn H không có con chung.

**1.3.Về tài sản chung**(Động sản và bất động sản): Chị Nguyễn Thị H và anh Phan Văn H không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**1.4.Về các vấn đề khác:** Chị Nguyễn Thị H và anh Phan Văn H không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chị H đã nộp 300.000 đồng tại giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 129347 ngày 24/10/2022, đơn vị nhận tiền: Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. (chị H đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND quận Cầu Giấy, Hà Nội,
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Đặng Thị Hương**

